

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu  
Khu sinh thái cảnh quan và du lịch cộng đồng, khu du lịch  
quốc gia Mẫu Sơn (Phân khu G), tỷ lệ 1/2.000**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-TTg ngày 16/10/2020 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn đến năm 2040;*

*Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTG ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Báo cáo số 941/BC-SXD ngày 02/12/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu Khu sinh thái cảnh quan và du lịch cộng đồng, Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn (phân khu G), tỷ lệ 1/2.000 như sau:

**1. Tên quy hoạch:** Quy hoạch phân khu Khu sinh thái cảnh quan và du lịch cộng đồng, Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn (phân khu G), tỷ lệ 1/2.000.

**2. Lý do, sự cần thiết lập quy hoạch**

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới, thuộc vùng Đông Bắc có diện tích tự nhiên khoảng 8.320km<sup>2</sup>, có đường quốc lộ 1A, 1B, 3B, 4A, 4B, 31, 279 đi qua, là điểm nút giao lưu kinh tế của các tỉnh trong khu vực phía Đông Bắc. Với 2

cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu quốc gia và các cửa khẩu phụ, điểm đầu tiên của Việt Nam trên 2 tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng và Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài (tham gia hành lang xuyên Á: Nam Ninh - Singapore), là cửa ngõ quan trọng nối Trung Quốc và các nước ASEAN, có đường sắt liên vận quốc tế Hà Nội - Đồng Đăng - Bằng Tường - Bắc Kinh; với lợi thế là đầu mối giao thông, kinh tế, du lịch và dịch vụ quan trọng của cả vùng miền Bắc, đây sẽ trở thành điều kiện rất thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế giữa các tỉnh Việt Nam với Trung Quốc và qua đó sang các nước vùng Trung Á, Châu Âu và các nước khác.

Trong những năm gần đây, phát triển du lịch cộng đồng đang nổi lên như một hướng đi phù hợp đối với kinh tế địa phương, nhất là tại các khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc phát triển du lịch cộng đồng góp phần tạo việc làm tại chỗ, giảm thất nghiệp, giảm di cư, đặc biệt là đối với những đối tượng yếu thế như phụ nữ, người cao tuổi. Du lịch cộng đồng góp phần phát triển các nghề phụ trợ tại địa phương, thúc đẩy tiêu thụ hàng nông sản và sản phẩm địa phương. Tại Lạng Sơn, phát triển du lịch cộng đồng đã và đang cho thấy tầm quan trọng không chỉ trong bảo tồn văn hóa mà còn đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế- xã hội bền vững. Điển hình như phát triển du lịch cộng đồng tại Hữu Liên và Yên Thịnh, mỗi homestay có thu nhập khoảng từ 70-90 triệu đồng/ năm, có hộ hơn 100 triệu đồng/năm; trong quý I/2025 đã đón hơn 45.000 lượt khách đạt doanh thu khoảng 61 tỷ đồng. Với sự quan tâm của các cấp ban ngành tại địa phương, hướng phát triển du lịch cộng đồng đang cho thấy sự cấp thiết cần phải nghiên cứu, quy hoạch áp dụng đến những khu vực có tiềm năng để kiểm soát và mang lại hiệu quả thiết thực.

Núi Mẫu Sơn có độ cao trung bình 800 - 1.000m so với mực nước biển, khí hậu mát mẻ quanh năm, từng có tuyết rơi. Tại đây có hệ sinh thái rừng nguyên sinh, phong phú về thảm thực vật và động vật. Đây là nơi sinh sống của các dân tộc thiểu số như Tày, Nùng, với các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc (tục cấp sắc, trang phục truyền thống, lễ hội...). Do đó, việc phát triển khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn là cần thiết và có ý nghĩa chiến lược trên nhiều phương diện: kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường.

Theo Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2040 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1590/QĐ TTg ngày 16/10/2020, xác định quy mô diện tích khoảng 14.960 ha, bao gồm toàn bộ xã Công Sơn, Mẫu Sơn, Lộc Bình. Dự báo đến năm 2030 Khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn sẽ đón 1 triệu lượt khách, có khoảng 3.800 phòng lưu trú; đến năm 2040 đón khoảng 1,5 triệu lượt, 6.000 phòng. Để triển khai cụ thể từ định hướng quy hoạch chung đã được phê duyệt, việc lập các quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết là cần thiết. Trong đó, khu vực nghiên cứu có vai trò quan trọng để thúc đẩy các đặc trưng du lịch cộng đồng cũng như góp phần đáp ứng sinh kế của đồng bào các dân tộc thiểu số đang sinh sống tại đây.

### **3. Phạm vi ranh giới, quy mô quy hoạch:**

#### **a) Phạm vi:**

Khu vực lập Quy hoạch phân khu thuộc xã Lộc Bình và xã Mẫu Sơn tỉnh, Lạng Sơn, có vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp thôn Lấp Pịa, thôn Nà Mò, xã Mẫu Sơn;
- Phía Nam giáp thôn Bản Rý, xã Lộc Bình và thôn Bản Mới, xã Na Dương;
- Phía Đông giáp thôn Long Đầu, xã Mẫu Sơn;
- Phía Tây giáp thôn Khòn Quắc 1 và thôn Khòn Quắc 2, xã Lộc Bình.

b) Quy mô khu vực lập quy hoạch: khoảng 490 ha. Khu vực lập quy hoạch được xác định căn cứ trên định hướng phát triển không gian của Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn định hướng cho phân khu G; tập trung nghiên cứu khu vực dân cư hiện hữu, khu dân cư mới theo định hướng quy hoạch chung, điểm du lịch, trung tâm xã, hệ thống đường giao thông đối ngoại, giao thông liên kết khu vực và vùng đệm kiểm soát cảnh quan.

#### **4. Mục tiêu:**

- Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết về phát triển kinh tế, du lịch của Tỉnh, Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2040 đã được phê duyệt.

- Hình thành khu sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông lâm nghiệp truyền thống kết hợp với du lịch cộng đồng dựa trên hệ thống các khu vực phát triển nông nghiệp hiện có và các sản phẩm nông nghiệp địa phương. Bảo tồn các tài nguyên du lịch đặc trưng để tạo lập giá trị bản sắc cho du lịch địa phương, khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch sinh thái, văn hóa cộng đồng, trên cơ sở bảo tồn môi trường tự nhiên, giữ gìn giá trị văn hóa bản địa.

- Phát triển sinh kế gắn với hoạt động du lịch cộng đồng, nhằm góp phần ổn định và kinh tế - xã hội cho khu vực biên giới, vùng cao, góp phần xóa đói giảm nghèo, chuyển đổi sinh kế và nâng cao chất lượng sống cho người dân địa phương.

- Phát triển du lịch bền vững thông qua các giải pháp về tổ chức các hoạt động du lịch và tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Đồng bộ tổ chức không gian đô thị - nông thôn gắn với phát triển du lịch, cải tạo nâng cấp các khu dân cư hiện có, hình thành các cụm tập trung, bổ sung thêm dân cư mới với mô hình đô thị sinh thái.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc lập các lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong khu vực nghiên cứu; phòng ngừa, ngăn chặn, giảm thiểu các tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an sinh xã hội của quá trình phát triển du lịch.

#### **5. Tính chất, chức năng khu vực lập quy hoạch**

- Là khu sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông lâm nghiệp truyền thống kết hợp với du lịch cộng đồng dựa trên hệ thống các khu vực phát triển nông

nghiệp hiện có và các sản phẩm nông nghiệp địa phương.

- Là khu sinh thái cảnh quan kết hợp với du lịch cộng đồng dựa trên khai thác tiềm năng tự nhiên, văn hóa, đồng thời bảo tồn bản sắc địa phương.

- Là khu vực có chức năng hỗ trợ và mở rộng các loại hình du lịch bền vững, như du lịch khám phá sinh thái, trải nghiệm văn hóa bản địa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Là khu dân cư hiện hữu, cụm dân cư tập trung, bổ sung thêm dân cư mới với mô hình đô thị sinh thái.

- Theo định hướng, khu vực nghiên cứu lập quy hoạch được xác định với các chức năng đất: Nông nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ du lịch, công cộng, thương mại dịch vụ, khu dân cư, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, mặt nước, dự trữ phát triển...

## **6. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật**

### **a) Quy mô dân số và khách du lịch**

Căn cứ xác lập quy mô dân số được tuân thủ theo định hướng của Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2040, cụ thể:

- Khu vực nghiên cứu cần đáp ứng cho dân số khoảng 4.600 người.

- Yêu cầu buồng phòng cần đáp ứng của khu vực lập quy hoạch khoảng 200 phòng (*lượng khách và số lượng buồng phòng có thể sẽ được điều chỉnh, cân đối trong quá trình lập quy hoạch đảm bảo phù hợp, tuân thủ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành và tiềm năng phát triển của khu vực lập quy hoạch*).

### **b) Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật**

Các chỉ tiêu quy hoạch về sử dụng đất, công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tuân thủ theo QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07:2023/BXD, đáp ứng định hướng theo Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2040 (*Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

## **7. Nội dung nghiên cứu lập quy hoạch**

### **a) Phân tích đánh giá hiện trạng khu vực lập quy hoạch**

Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng xây dựng (dân cư, xã hội, lao động, hoạt động du lịch...), hiện trạng các công trình kiến trúc, công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hoá, quỹ đất xây dựng và các quy định của quy hoạch chung có liên quan đến khu vực lập quy hoạch. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức và điều kiện kinh tế xã hội để xác định các giải pháp quy hoạch đảm bảo khả thi.

### **b) Xác định các cơ sở lập quy hoạch**

Xác định mục tiêu, chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng phát triển du lịch, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật cho toàn khu vực quy hoạch. Xác định khả năng sử

dụng quỹ đất hiện có, khớp nối các quy hoạch liên quan và dự án đã và đang triển khai xây dựng trong khu vực, đảm bảo đồng bộ về quy hoạch kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật, đồng thời xác định các yếu tố khống chế trong khu vực.

#### c) Quy hoạch sử dụng đất

Phân khu chức năng, cơ cấu sử dụng đất đại hợp lý cho từng khu vực, xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho từng ô, lô đất như: diện tích đất, mật độ xây dựng, tầng cao công trình. Quy định chiều cao tối thiểu - tối đa, chỉ giới xây dựng, khoảng lùi, cho các công trình. Nghiên cứu phương án tổng mặt bằng phù hợp với cơ cấu chung của khu vực, đảm bảo thuận tiện về giao thông, khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cho khu xây dựng mới và khu vực lân cận.

#### d) Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan hài hòa giữa các khu chức năng, khu vực dọc tuyến đường, khu vực không gian mở, các công trình kiến trúc được thiết kế hiện đại và hài hòa giữa khu vực xây dựng mới với khu vực công trình hiện hữu, góp phần tạo kiến trúc cảnh quan chung cho khu vực lập quy hoạch.

- Đảm bảo tính thống nhất giữa hình khối, đường nét kiến trúc và màu sắc công trình hài hòa với cảnh quan xung quanh nhằm tạo nên điểm nhấn kiến trúc hiện đại và thân thiện trong khu vực.

- Định hướng kiểm soát phát triển hoạt động du lịch gắn với bảo vệ môi trường.

- Phát triển hoạt động thương mại gắn kết với phát triển du lịch, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống và thương mại hiện đại.

#### e) Định hướng, quy định việc kiểm soát về kiến trúc cảnh quan

- Xác định nguyên tắc và đề xuất giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan đối với từng ô phố, trục đường chính. Đưa ra các nguyên tắc chung và các định hướng cụ thể về tầng cao, hình khối, màu sắc, hình thức kiến trúc chủ đạo của các công trình kiến trúc.

- Xác định các khu vực không gian mở, không gian công cộng, khu vực điểm nhấn, khu vực bảo tồn,... trong khu vực lập quy hoạch phân khu.

- Xác định hệ thống cây xanh (cây xanh bóng mát và cây xanh cảnh quan); tổ chức hệ thống mặt nước, quảng trường,...

#### f) Quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông: xác định mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng; xác định và cụ thể hóa quy hoạch chung về vị trí, quy mô bến, bãi đỗ xe (trên cao, trên mặt đất và ngầm); tuyến giao thông công cộng; hào và tuynel kỹ thuật (nếu có).

- Chuẩn bị kỹ thuật: xác định cốt xây dựng trung bình sơ bộ cho toàn khu quy hoạch và các lô đất chức năng.

- Thoát nước mưa: xác định mạng lưới thoát nước, các thông số kỹ thuật của hệ thống.

- Cấp nước: xác định nhu cầu và nguồn cấp nước (nguồn chính và dự phòng); vị trí, quy mô công trình nhà máy, trạm bơm nước; mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật cụ thể; phương án khai thác và xác định vùng bảo hộ vệ sinh nguồn nước.

- Nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp năng lượng: xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp năng lượng; nguồn công suất dự kiến đầu nối cấp điện. hướng tuyến đường dây cấp điện; giải pháp tuyến đường dây đi ngầm hoặc đi nổi. Vị trí, quy mô các trạm điện phân phối, đường dây trung áp, hạ áp và hệ thống chiếu sáng.

- Hạ tầng viễn thông thụ động: xác định nhu cầu sử dụng, nguồn cấp, điểm phục vụ bưu chính, trạm BTS, hệ thống các tuyến cáp viễn thông.

- Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn:

- + Xác định mạng lưới thoát nước thải; các thông số kỹ thuật của hệ thống; vị trí, quy mô các công trình xử lý nước thải.

- + Xác định vị trí, quy mô các công trình và phương thức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn.

#### g) Đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường

Đánh giá hiện trạng môi trường, chất thải rắn, nước thải, khí thải, tài nguyên nước...; phân tích, dự báo những tác động tích cực, tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường. Đề xuất các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa các giải pháp tối ưu cho khu vực quy hoạch; đề ra các giải pháp giảm thiểu, khắc phục tác động đối với dân cư, cảnh quan thiên nhiên, nguồn nước, không khí, tiếng ồn khi triển khai thực hiện quy hoạch.

#### h) Luận cứ xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư; đề xuất, kiến nghị các cơ chế huy động và tạo nguồn lực thực hiện

- Xác định khái toán kinh phí đầu tư xây dựng, suất đầu tư, tổng hợp kinh phí.

- Đề xuất hạng mục cần ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện theo các giai đoạn thực hiện.

### 8. Hồ sơ sản phẩm quy hoạch

Thành phần và nội dung hồ sơ thiết kế được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (*Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo*).

### 9. Dự kiến chi phí lập quy hoạch

- Dự kiến chi phí lập quy hoạch: 3.486.174.000 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi tư nghìn đồng*).

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước.

## **10. Tổ chức và tiến độ thực hiện**

### **a) Tổ chức thực hiện:**

- Cơ quan tổ chức lập, trình duyệt nhiệm vụ quy hoạch: Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ quan lập quy hoạch: Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

b) Tiến độ lập quy hoạch: tối đa không quá 09 tháng kể từ ngày lựa chọn được tổ chức tư vấn lập quy hoạch đến khi trình cơ quan thẩm định quy hoạch.

## **11. Yêu cầu về nội dung, hình thức và đối tượng lấy ý kiến về quy hoạch, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức lập quy hoạch**

- Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan về quy hoạch được thực hiện theo quy định sau đây:

+ Hình thức lấy ý kiến được thực hiện bằng một, một số hoặc các hình thức sau: gửi hồ sơ, tài liệu để lấy ý kiến của người dân bằng văn bản; niêm yết, trưng bày tại nơi công cộng để tiếp nhận ý kiến của người dân; hình thức khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

+ Thời gian lấy ý kiến ít nhất là 20 ngày và không quá 30 ngày kể từ ngày công khai nội dung lấy ý kiến. Trong trường hợp chưa hết thời gian lấy ý kiến mà đã nhận được đầy đủ ý kiến của cộng đồng dân cư thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đô thị và nông thôn được thực hiện các bước tiếp theo;

+ Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cộng đồng dân cư được thực hiện theo quy định về việc Nhân dân tham gia ý kiến quy định tại pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Việc lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức và chuyên gia có liên quan về quy hoạch được thực hiện theo hình thức gửi hồ sơ để đối tượng lấy ý kiến nghiên cứu, có ý kiến bằng văn bản. Các cơ quan, tổ chức và chuyên gia được yêu cầu cho ý kiến bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch phân khu tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch trước khi trình thẩm định, trình phê duyệt. Nội dung báo cáo tiếp thu, giải trình phải được công bố công khai, minh bạch.

- Thành viên Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn có trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ, cho ý kiến về quy hoạch phân

khu, tham dự, đánh giá và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá của mình đối với nội dung quy hoạch phân khu tại cuộc họp Hội đồng thẩm định.

**Điều 2.** Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện trình tự lập quy hoạch phân khu theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND xã Lộc Bình; Chủ tịch UBND xã Mẫu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NVC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Hữu Học**